TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CM** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 08-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lường Thị Phẩm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thanh Tú

2. Ông Triệu Quang Trân

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Triệu Giang, là Thư ký Toà án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Bà Đinh Thị Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2018, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2018/HSST, ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1974; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn TT, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Th và bà Hà Thị M; Có vợ là Hà Kim A; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Hà Thị T, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn BT, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan: Chị Hà Kim A, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn TT, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 20/11/2017 Nguyễn Văn H đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang để không ai nhận ra rồi một mình điều khiển xe mô tô BKS 97F6-9910 đến nhà bà Hà Thị T tại thôn BT, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn với mục đích chiếm đoạt đôi khuyên tai của bà T đang đeo vì trước đó qua tiếp xúc

H biết đôi khuyên tai bà T đang đeo là bằng vàng. Khi đến nơi H dựng xe ở mép đường bê tông liên thôn trước cổng nhà bà T, sau đó đi đến đống tro tàn tại lề đường dùng tay trái nắm lấy một nắm tro, H vào nhà bà T bằng cửa chính, nhìn thấy bà T từ gian bếp đi ra, H liền tiến đến trước mặt bà T cách khoảng 50 cm rồi dùng tay trái có nắm tro xoa vào mặt bà T với mục đích để bà T không nhìn thấy, tay phải H cầm giữ chặt hai tay của bà T, tay trái H giật lấy hai chiếc khuyên tai bà T đang đeo rồi đi đến vị trí chiếc xe máy điều khiển xe tẩu thoát theo hướng đi ra thị trấn CM.

Khoảng 15 giờ cùng ngày Nguyễn Văn H đến trụ sở Công an huyện CM đầu thú về hành vi của mình và giao nộp lại đôi khuyên tai mà H đã cướp của bà T cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE màu đỏ BKS 97F6-9910; 01 mũ bảo hiểm; 01 khẩu trang.

Tại kết luận giám định số: 5910/C54(P4) ngày 22/11/2017 của Bộ khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 02 chiếc khuyên tai bằng kim loại màu vàng có tổng khối lượng là 7,50 gam đều là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au 99,99% .

Tại kết luận số 37/KL - HĐĐG ngày 22/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện CM, tỉnh Bắc Kạn xác định 02 chiếc khuyên tai tại thời điểm H chiếm đoạt có trị giá là: 7.132.125đ *(Bảy triệu, một trăm ba mươi hai nghìn, một trăm hai mươi năm đồng).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Bộ Công an và kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện CM.

* Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 19/CT - VKSCM ngày 27/4/2018 truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Cướp tài sản"* và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Nguyễn Văn H phạm tội *"Cướp tài sản"*.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Khoản 1 Điều 7 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (20/11/2017).

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009:

+ Trả lại xe mô tô BKS 97F6 - 9910 cho chủ sở hữu là Hà Kim Anh;

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, loại mũ nửa đầu đã cũ; 01 khẩu trang kẻ màu xanh, đỏ, đen, trắng đã cũ; 01 túi ni lon nhỏ chứa bụi tro bên trong.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất đẻ sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ ngày 20/11/2017, H đã đến nhà bà Hà Thị T, dùng tro xoa vào mặt bà T, sau đó cướp đôi khuyên tai bằng vàng bà T đang đeo. Qua định giá xác định giá trị tài sản mà H đã chiếm đoạt là 7.132.125đ *(Bảy triệu, một trăm ba mươi hai nghìn, một trăm hai mươi năm đồng)*.

[4] Theo tinh thần của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 thì hành vi của các bị cáo xảy ra trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực. Do đó cần xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung 2009.

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Cướp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Điều luật có nội dung:

"*1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắclàm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm*".

[5] Xét Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[6] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi cướp đôi khuyên tai của bà T, bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi của mình, đã tự đến

trụ sở Công an huyện CM đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau khi bị bắt tạm giam, bị cáo đã tác động người thân gặp gỡ bà T để thực hiện trách nhiệm bồi thường. Tuy nhiên bà T không yêu cầu và không nhận tiền bồi thường, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46/BLHS 1999, sửa đổi, bổ sung 2009.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, cần có mức án phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với đôi khuyên tai bằng vàng: Ngày 12/3/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện CM đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Hà Thị T, xét thấy là phù hợp;

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 97F6 - 9910 là tài sản riêng của chị Hà Kim A. Khi H lấy xe đi bị cáo không nói với chị A và chị A không biết về việc bị cáo dùng chiếc xe mô tô của chị A làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy xét thấy cần trả lại chiếc xe trên cho chị Hà Kim A theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 mũ bảo hiểm xe máy; 01 khẩu trang; 01 túi ni lon chữa bụi tro, xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bà Hà Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QuyÕt ®Þnh:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 133; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Khoản 1 Điều 7 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội "*Cướp tài sản*". Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 30** (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (*20/11/2017*).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009:

- Trả lại xe mô tô BKS: 97F6 - 9910 cho chủ sở hữu là Hà Kim Anh;

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 mũ bảo hiểm xe máy; 01 khẩu trang; 01 túi ni lon chữa bụi tro.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2018 giữa Công an huyện CM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo; bị hại, người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lường Thị Phẩm